

Tam Đường, ngày 15 tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 28/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Đường xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC DÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 52 NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị để cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân nhận thức rõ tình hình, nguyên nhân, những hạn chế, yếu kém trong việc ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng lực tiếp cận và chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; trên cơ sở chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, tình hình thực tế của huyện để vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa, phù hợp với thực tế của huyện đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài.

3. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự vào cuộc và đồng thuận của toàn xã hội. Định kỳ hoặc đột xuất đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Thực hiện tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

1.2. Mục tiêu cụ thể

* Đến năm 2025:

- Xây dựng được hạ tầng số đạt trình độ bảo đảm đồng bộ, hiện đại, liên thông, an toàn, đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong hoạt động của cả hệ thống chính trị, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.
- Xây dựng thành công Chính quyền điện tử huyện Tam Đường.
- Nâng cao chất lượng Internet băng thông rộng phủ 100% các xã, thị trấn.
- Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

* Đến năm 2030:

- Mạng di động 5G được phủ sóng toàn huyện.
- Mọi người dân truy cập Internet băng thông rộng với chi phí hợp lý.
- Hoàn thành xây dựng chính quyền số huyện Tam Đường.

1.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài huyện; phát triển nền kinh tế số hội nhập và hiện đại, mở rộng thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành ở các lĩnh vực của đời sống xã hội, tinh gọn bộ máy; có năng suất lao động cao, có đủ năng lực làm chủ và áp dụng công nghệ hiện đại trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân

các dân tộc trên địa bàn huyện về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện.

Xác định nội dung cốt lõi của chính sách tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của huyện là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các ngành, lĩnh vực; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số

Triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp về khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng; đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng.

Thực hiện các chính sách hỗ trợ đặc thù về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ do tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện tạo ra; khuyến khích thương mại hóa và chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, huy động mọi nguồn lực đầu tư xã hội cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Thực hiện các chính sách hạn chế các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tạo thuận lợi cho việc triển khai các mô hình lao động, việc làm mới trên nền tảng công nghệ số và thực hiện chính sách an sinh xã hội phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xử lý kịp thời các thách thức đặt ra với phát triển xã hội. Thúc đẩy việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu.

Thực hiện Chiến lược của tỉnh về phát triển các doanh nghiệp công nghệ, ưu tiên phát triển các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao.

2.3. Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu

Triển khai băng thông rộng, chất lượng cao trên địa bàn toàn huyện. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số.

Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu huyện. Hình thành hệ thống dữ liệu của huyện. Đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

Quy hoạch xây dựng hạ tầng thanh toán số theo hướng đồng bộ, thống nhất, dùng chung, tận dụng và khai thác có hiệu quả hạ tầng mạng lưới viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí thấp. Triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng các hệ thống thanh toán số.

Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ chính trị về chiến lược an ninh mạng quốc gia.

Nâng cấp cơ sở hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu, bảo đảm đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trước hết là hạ tầng năng lượng và giao thông

2.4. Phát triển và nâng cao năng lực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Thực hiện ưu tiên thu hút các dự án đầu tư có nội dung nghiên cứu và phát triển, dự án sử dụng công nghệ tiên tiến. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn huyện theo Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016.

Đẩy mạnh phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện đã được quy hoạch thông qua kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp. Triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2.5. Phát triển nguồn nhân lực

Thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; dựa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

Thực hiện các cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Áp dụng cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để chuyển đổi công việc.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền; xây dựng đội ngũ nhân lực có đủ năng lực, kỹ năng tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin; thực hiện cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ có trình độ, năng lực cao về công nghệ thông tin về huyện làm việc, góp phần đẩy nhanh xây dựng thành công chính quyền số.

Hình thành mang học tập mở thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

2.6. Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên

Tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như. Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng, tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử, nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hóa số; y tế; giáo dục và đào tạo.

Thực hiện chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ yếu thông qua đổi mới, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ, đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ.

2.7. Thực hiện chính sách hội nhập

Chủ động tham gia mạng lưới đổi mới sáng tạo quốc gia. Chủ động trong công tác vận động, xúc tiến, thu hút đầu tư có mục tiêu theo hướng đa dạng hóa các hoạt động, phương thức và ứng dụng công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho hoạt động, nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2.8. Thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ

Xây dựng cơ sở dữ liệu số của các cấp chính quyền, tạo điều kiện để công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet của các cơ quan nhà nước.

Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

IV. TÓ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc huyện tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong toàn huyện; xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy sát với yêu cầu thực tiễn tại cơ sở.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, đơn vị; chỉ đạo rà soát, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách có liên quan.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy và kết quả thực hiện đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân các dân tộc trong huyện.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động, tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy; phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Đ/c Lê Văn Lương, UVBTW - Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- TT Huyện ủy, HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Sùng Lử Páo